

NHỮNG DẤU ẤN VỀ VIỆN THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI

HOÀNG NGỌC SINH^(*)

Trong cuộc đời mỗi người, ai cũng có những dấu ấn không thể nào quên, những dấu vết còn lưu lại trong quá trình học tập, công tác. Đối với quá trình phát triển của mỗi cơ quan, đơn vị, dấu ấn để lại chính là những cột mốc đánh dấu những sự kiện, những sự đổi thay to lớn. Nhân dịp Viện Thông tin KHXH tổ chức kỷ niệm 40 năm ngày thành lập (8/5/1975-8/5/2015), trong suy nghĩ của tôi - một người từng làm việc ở Viện - gợi lên rất nhiều cảm xúc.

I. Dấu ấn về một cơ quan khoa học kinh điển và hàn lâm: Viện Viễn Đông Bác cổ Pháp

Viện Thông tin KHXH từ trước năm 2012 có trụ sở chính tại số 26 Lý Thường Kiệt, Hà Nội. Nay trụ sở chính tọa lạc từ tầng 4 đến tầng 10 số 1B Liễu Giai, tại 26 Lý Thường Kiệt chỉ còn bộ phận nhỏ. Địa chỉ 26 Lý Thường Kiệt từ năm 1957 trở về trước (đến năm 1902) là trụ sở của Viện Viễn Đông Bác cổ Pháp (EFEO) do người Pháp xây dựng (là cơ quan nghiên cứu khoa học làm nhiệm vụ “phù trợ cho hệ thống thuộc địa” của Pháp tại Đông Dương).

EFEO chính thức được thành lập ngày 26/2/1901 theo Sắc lệnh của Tổng thống Pháp E'mil Loubet. Là cơ quan thực hiện các hoạt động khoa học, ngay từ đầu EFEO đã xây dựng một Thư viện EFEO có nhiệm vụ tập hợp, lưu trữ tất cả các ấn phẩm sách in, tài liệu dưới

dạng chép tay, bản khắc... liên quan tới Đông Dương và các nước vùng Viễn Đông khác. Thư viện EFEO chính thức có mặt ở Hà Nội năm 1903.

Vào những năm nửa đầu của thế kỷ trước, Thư viện EFEO là một địa chỉ nổi tiếng trong giới trí thức. Giới trí thức thời đó và cho đến mãi sau này còn nhắc lại những kỷ niệm đầy tự hào rằng đã từng ngồi đọc sách ở Thư viện EFEO tại 26 Lý Thường Kiệt. Đặc biệt, các cán bộ khoa học nghiên cứu về các ngành KHXH phương Đông hầu hết đều có những quãng thời gian dài miệt mài bên những tủ sách của Thư viện EFEO. Rất nhiều chuyên gia đầu ngành, những “cây đa cây đề” trong làng học thuật thuộc các chuyên ngành về KHXH đã

^(*) Nguyên Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Viện Thông tin KHXH.

trưởng thành nhờ dày công nghiên cứu, tra tìm tư liệu quý của Thư viện.

Sau năm 1958, Thư viện EFEQ được bàn giao cho Ủy ban Khoa học Nhà nước và được tổ chức thành Thư viện Khoa học trung ương.

Năm 1968, Thư Viện Khoa học trung ương được tách ra thành 2 thư viện: *Thư viện Khoa học và Kỹ thuật Trung ương* (thuộc Ủy ban Khoa học Kỹ thuật Nhà nước); và *Thư viện KHXH* (thuộc Ủy ban KHXH Việt Nam, nay là Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam). Do vậy, Thư viện EFEQ được coi là tiền thân của Thư viện KHXH.

II. Giai đoạn 1975 – 1995

1. Quyết định thành lập Viện Thông tin KHXH

Trên cơ sở hợp nhất Thư viện KHXH (4/1968) và Ban Thông tin KHXH (1973), ngày 8/5/1975, Thủ tướng Phạm Văn Đồng thay mặt Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ký Quyết định số 93/CP về việc thành lập Viện Thông tin KHXH thuộc Ủy ban KHXH Việt Nam (nay là Viện Hàn Lâm KHXH Việt Nam). Đây là dấu mốc đánh dấu sự “khai sinh” chính thức của Viện Thông tin KHXH.

Viện Thông tin KHXH hoạt động theo mô hình kết hợp nghiên cứu khoa học với phục vụ nghiên cứu khoa học, kết hợp hoạt động thông tin với công tác thư viện, là mô hình tổ chức thông tin - thư viện phổ biến ở một số nước khi đó. Đặc biệt, trong môi trường công nghệ thông tin phát triển như vũ bão khi bước sang thế kỷ XXI, nhu cầu đáp ứng thông tin nhanh chóng và tiện ích càng khẳng định sự lựa chọn mô hình hoạt

động thông tin - thư viện là sự lựa chọn đúng đắn.

Viện Thông tin KHXH có chức năng nghiên cứu, thông báo, cung cấp tin tức và tư liệu về KHXH cho các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức quần chúng có trách nhiệm đối với công tác KHXH. Viện được giao quản lý và tổ chức hoạt động Thư viện KHXH lớn nhất nước.

2. Sau 20 năm thành lập

Năm 1995, nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập, Viện Thông tin KHXH vô cùng vinh dự được đón nhận Huân chương lao động Hạng Nhất do Nhà nước trao tặng. Và cũng vào dịp này, cố Viện trưởng Võ Hồng Cường (người đầu tiên giữ cương vị Viện trưởng Viện Thông tin KHXH, người đã nhiều năm tận tụy khai phá và đặt nền tảng cho hoạt động của Viện) vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất. Sự kiện này là dấu ấn lớn, là niềm vui chung của Viện Thông tin KHXH.

Chặng đường 20 năm (1975-1995) chỉ là khoảnh khắc ngắn ngủi của lịch sử nói chung, nhưng tập thể cán bộ viên chức của Viện đã đạt được những kết quả to lớn trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được Nhà nước giao, đó là:

- Thường xuyên thu thập tài liệu, tạo nguồn, lưu giữ và xử lý tin một cách bài bản, khoa học bằng các nguồn lực thông tin trong nước và quốc tế;
- Kết hợp nghiên cứu và thông tin để xây dựng hệ thống ấn phẩm khoa học kịp thời cung cấp cho xã hội những thông tin thật sự có chất lượng tốt: Tạp chí *Thông tin KHXH*, các tập san chuyên ngành, sưu tập chuyên đề, *Tin*

nhanh, Tin tham khảo đặc biệt, các ấn phẩm có giá trị lý luận làm cơ sở hoặc chỉ dẫn cho hoạt động thông tin thư viện (các ấn phẩm về thư mục, tổng mục lục, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin - thư viện...);

- Tổ chức tốt việc bảo quản tư liệu và đưa công tác phục vụ bạn đọc thư viện vào nề nếp, chính quy;

- Tập hợp được một đội ngũ cán bộ có năng lực và say mê nghiên cứu, làm thông tin khoa học và phục vụ nghiên cứu khoa học, làm rường cột cho những chặng đường phát triển tiếp theo của Viện. Có thể kể tên nhiều cán bộ tiêu biểu như: ông Nguyễn Linh, ông Đăng Duy, ông Thanh Lê, PGS. Phạm Khiêm Ích, ông Nguyễn Chí Tình, PGS. Lê Xuân Vĩnh, ông Nguyễn Như Diệm...;

- Hoàn thành các công việc chuẩn bị để triển khai Dự án Kiểm kê kho sách, báo, tạp chí... của Thư viện KHXH và hoàn thành các thủ tục xin cấp đất triển khai xây dựng Thư viện KHXH giai đoạn tiếp theo tại khu đất đầm sen (nay là số 1 Liễu Giai).

Trong giai đoạn này, công tác cán bộ, tình hình nội bộ của Viện đôi khi gặp phải những trở ngại nhất định, đe doạ tình đoàn kết trong nội bộ. Rất có thể do quá say mê tranh luận về học thuật, do các chính kiến, quan điểm khoa học khác nhau, thêm vào đó là những cá tính riêng dẫn tới mâu thuẫn, làm cho tình hình nội bộ cơ quan đôi lúc nổi sóng. Vượt lên trên tất cả, các tổ chức chính trị, các bộ máy lãnh đạo của Viện cùng tập thể cán bộ, viên chức của Viện trong thời kỳ này đã giữ các mối quan hệ nội bộ được ổn định, chèo lái đưa con tàu Viện Thông tin KHXH vượt

qua mọi trở ngại thác ghềnh, cặp bến vững vàng.

III. Giai đoạn 1995 - 2005

Giai đoạn 1995-2005 là giai đoạn Viện Thông tin KHXH để lại những dấu ấn khá sâu sắc trên cả hai mặt trận hoạt động thông tin khoa học và thư viện.

1. Một hệ thống thông tin khoa học hoạt động sôi động

Vào những năm 1990, những biến đổi to lớn về chính trị, xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập, tình hình địa chính trị khu vực có nhiều diễn biến phức tạp... đã tác động mạnh mẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của hầu hết các nước trên thế giới, tạo ra những biến đổi sâu sắc về nhiều mặt trong đời sống kinh tế - xã hội của mỗi nước, trong đó có Việt Nam. Bối cảnh đó tạo ra nhu cầu vô cùng lớn về thông tin, đặc biệt là các thông tin về KHXH.

Ngay từ những năm 1995 trở về trước, hoạt động thông tin khoa học của Viện đã có được những thành quả lớn với những ấn phẩm chất lượng. Ở giai đoạn này, Viện đã nỗ lực tập trung nguồn lực trí tuệ trong các hoạt động quét tin, xử lý, sản xuất tin để nâng cao chất lượng sản phẩm thông tin khoa học với thời gian nhanh nhất, kịp thời đáp ứng nhu cầu của các đối tượng dùng tin. Viện đã tập hợp được một đội ngũ cán bộ và cộng tác viên cung cấp tin là các chuyên gia hàng đầu của các chuyên ngành KHXH trong nước, xây dựng được đội ngũ cán bộ nghiên cứu nhạy bén, có trình độ chuyên môn giỏi và say mê với sự nghiệp KHXH. Nhờ vậy, các loại hình sản phẩm thông tin khoa học của Viện có được chất lượng tốt, phong

phú, đa dạng, chiếm được sự tin cậy của người dùng tin.

Các bộ phận in ấn, phát hành các ấn phẩm thông tin của Viện luôn là những trợ thủ đắc lực, gắn bó, phát huy sáng tạo trong công việc, giúp cho các sản phẩm thông tin đến được tay người dùng tin sớm, nâng cao tính hiệu quả của hoạt động thông tin.

2. Thực hiện thành công Dự án Tổng kiểm kê kho sách, báo, tạp chí... năm 1995-1999

Hoạt động của công tác thư viện trong thời gian này cũng để lại những dấu ấn đặc biệt sâu đậm, đó là kết quả thực hiện thành công Dự án Tổng kiểm kê kho sách, báo, tạp chí... lưu giữ tại Thư viện (1995-1999), tiếp nối là dấu ấn về hoạt động của một dây chuyền thư viện mang tính chuyên nghiệp.

Thư viện KHXH tuy mới chính thức được thành lập năm 1968 nhưng có nguồn gốc và bề dày lịch sử tính tới nay đã hơn 100 năm do kế thừa Thư viện EFEO. Cũng vào thời gian chuyển giao này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm và để lại tấm ảnh lưu niệm cùng cán bộ nhân viên Thư viện EFEO (ảnh hiện đang lưu giữ tại Thư viện KHXH). Thư viện đã được tiếp nhận một khối tư liệu đồ sộ gồm sách, báo, tạp chí khoa học... thuộc các chuyên ngành KHXH bằng nhiều ngôn ngữ (Anh, Pháp, Nga, Nhật, Trung Quốc...), hội tụ hầu như đầy đủ điều kiện để xây dựng một thư viện khoa học chuyên ngành lớn.

Khối tư liệu khoa học quý hiếm này đã từ lâu được giới học giả đánh giá là “Kho báu trong thành phố”, bao gồm: 36.747 cuốn sách tiếng Pháp, tiếng Anh; 31.175 cuốn sách tiếng Trung Quốc cổ;

11.223 cuốn sách tiếng Nhật Bản cổ; 2055 cuốn sách Hán Nôm; 58751 cuốn tài liệu viết tay (bao gồm Thần tích Thần sắc, Thần sắc Hán Nôm, Hương ước, Hương ước Nôm); 9.437 tấm bản đồ; 58.000 tấm ảnh; 5.700 cuộn phim cuộn và 23.400 tấm phim kính...

Kho sách từng trải qua những khó khăn, biến động lớn: được phân chia, sơ tán về nông thôn trong những năm chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ; đóng gói phân kho chuẩn bị di chuyển vào Đà Lạt trong chiến tranh biên giới chống Trung Quốc năm 1979. Sách nhiễm thuốc DDT bột trong từng trang do hoạt động bảo quản chống mối mọt côn trùng phá hoại trong những năm sơ tán; sách ẩm mốc, bết dính, bong tróc, mờ, mất nhãn,... Thêm vào đó, diện tích kho chật chội, trong khi sách mới nhập bổ sung hàng năm tới chục ngàn cuốn, giá kệ thiếu thốn... phải đặt cả xuống sàn nhà.

Sau những nỗ lực không ngừng dưới sự chỉ đạo của Ban quản lý kiểm kê (do Viện thành lập), công tác kiểm kê được tổ chức theo phương pháp cuốn chiếu đảm bảo “vừa kiểm kê vừa phục vụ bạn đọc”, những đơn vị tài liệu cuối cùng đã được đối chiếu, bổ sung sổ sách quản lý, đóng dấu kiểm kê và đưa lên giá đúng với quy định nghiêm ngặt của tổ chức kho. Tuy nhiên, do thiếu diện tích nên kho sách tiếng Nga đã phải gửi Viện Triết học cho tới khi chuyển đến số 1A Liễu Giai năm 2006. Trong quá trình tổng kiểm kê, Thư viện đã tổ chức tốt công tác bảo vệ, đảm bảo an toàn kho sách và tiếp tục duy trì hoạt động này cho tới năm 2012 (kho sách tập trung về tòa nhà số 1B Liễu Giai, Hà Nội).

Qua kiểm kê, hàng nghìn tài liệu quý hiếm gồm sách, bản đồ, sắc phong, tranh và các tài liệu có giá trị khoa học khác được phát hiện đã được bổ sung nhập kho theo đúng quy trình thư viện.

3. Một dây chuyền thư viện từng bước hiện đại hóa

Song song với công tác kiểm kê kho sách, công tác thư viện đặt ra mục tiêu nhanh chóng củng cố quy trình nghiệp vụ của từng khâu, bộ phận và các phòng công tác thư viện. Hình thành tổ chức dây chuyền thư viện hoạt động theo mô hình dòng nước chảy, gồm các phòng công tác thư viện, phòng nghiệp vụ, phòng tin học hóa và phòng phụ trợ (phòng Hành chính Tổng hợp) cùng tham gia vào hoạt động thư viện theo sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Viện trưởng phụ trách. Dây chuyền thư viện duy trì chế độ giao ban nghiệp vụ mỗi tháng một lần, qua đó các vấn đề phát sinh nghiệp vụ, các thao tác chuyên môn, các bước đi chưa đồng bộ giữa các bộ phận, các phòng được đưa ra bàn bạc để điều chỉnh, tìm sự thống nhất.

Thư viện đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu, thiết lập mối quan hệ hữu cơ gắn kết các phòng công tác thư viện thông qua hoạt động nghiệp vụ. Nhờ đó, Thư viện đã cập nhật được CSDL sách mới, từng bước hồi cốt CSDL sách đã nhập (không chỉ hồi cốt vốn sách của Thư viện Viện KHXH mà còn từng bước tích hợp vốn sách của tất cả các thư viện của các viện trực thuộc Viện KHXH Việt Nam). Từ năm 2001, dây chuyền thư viện thường kỳ xuất bản *Thông báo sách mới* thay thế cho loại hình tủ phiếu thư mục, phục vụ tốt hơn công tác nghiên cứu

khoa học của độc giả, các cán bộ, nhà nghiên cứu.

Cũng trong giai đoạn này, Thư viện KHXH đã mở rộng quan hệ với hơn 80 trung tâm thông tin - thư viện lớn của hơn 30 nước tiên tiến hàng đầu thế giới. Ngoài ra, Thư viện còn liên kết chặt chẽ, trao đổi thông tin - tư liệu, đào tạo cán bộ với các thư viện lớn, các thư viện đại học trong nước.

Những kết quả đạt được trong việc thực hiện Dự án Tổng kiểm kê và trong công tác thư viện trong giai đoạn này thật sự để lại những ấn tượng sâu sắc. Đó cũng là nhờ sự ủng hộ, tạo điều kiện của Nhà nước, Lãnh đạo Viện KHXH Việt Nam cùng những đóng góp to lớn về trí tuệ, kinh nghiệm và sức lực của đội ngũ cán bộ thư viện lâu năm.

III. Giai đoạn từ năm 2005 đến nay

1. Những thay đổi trong cơ cấu tổ chức

Tổ chức của Viện từ 16 phòng (theo Điều lệ về Tổ chức và hoạt động của Viện Thông tin KHXH thuộc Trung tâm KHXH&NV Quốc gia - Ban hành kèm theo Quyết định số 1889/KHXH-TC ngày 24/12/1994) tăng lên 21 phòng (theo Quyết định số 352/ QĐ-KHXH ngày 25/4/2005 của Chủ tịch Viện KHXH Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Thông tin KHXH). Theo đó, có phòng không còn tồn tại (Phòng Thông tin Triết học), có phòng mới được thành lập (Phòng Thông tin toàn cầu và Khu vực). Biên chế cán bộ viên chức của Viện được trẻ hóa với tốc độ nhanh.

Một số lượng lớn các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, nhiệm vụ khoa học được phê duyệt triển khai hàng

năm. Đặc biệt trong đó có 2 đề tài khoa học cấp nhà nước do cán bộ của Viện làm chủ nhiệm, được đánh giá xuất sắc.

Bắt đầu từ năm 2006, Viện có thêm loại hình thông tin khoa học mới là *Niên giám thông tin KHXH* (mỗi năm xuất bản 1 số). Năm 2007, Tạp chí Thông tin KHXH bản tiếng Anh – *Social Sciences Information Review* cũng được xuất bản (mỗi năm xuất bản 4 số).

Những thành tựu đó là minh chứng cho sự nỗ lực cao của tập thể Lãnh đạo Viện và sự phấn đấu vươn lên mạnh mẽ của đội ngũ cán bộ khoa học trẻ trong Viện.

2. Một thư viện điện tử đang hoàn thiện và hướng tới thư viện số

Thư viện là kho tri thức của loài người. Từ thư viện truyền thống phát triển sang thư viện điện tử là con đường tất yếu, là xu hướng chung của tất cả các thư viện trên thế giới hiện nay. Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước đối với ngành KHXH, Thư viện KHXH đang chuyển đổi mạnh mẽ từ thư viện truyền thống sang thư viện điện tử và hướng tới thư viện số, thực hiện một bước tiến dài trong sự nghiệp phát triển. Hy vọng trong một thời gian không xa, một Thư viện KHXH điện tử được hoàn thiện và vận hành sẽ đưa lại những tiện ích tốt nhất cho các nhà KHXH và độc giả xa gần, đạt được tính hiệu quả cho người sử dụng. Xây dựng thành công Thư viện KHXH điện tử sẽ là dấu ấn lớn của Viện nói chung và đội ngũ những người làm công tác thư viện nói riêng.

3. Một cuộc di chuyển kho sách lớn nhất của Thư viện KHXH và giấc mơ về một thư viện hiện đại

Cuộc di chuyển kho sách Thư viện KHXH tới trụ sở số 1B Liễu Giai (từ tầng 4 đến tầng 10) là một dấu ấn quan trọng của Thư viện KHXH. Tuy nhiên, đã từ lâu các cán bộ Viện Thông tin KHXH và cả giới nghiên cứu KHXH, các độc giả gắn bó với Thư viện đều mơ ước về một khuôn viên Thư viện KHXH khang trang, tiện nghi, hiện đại như hầu hết các thư viện khoa học của các nước văn minh trên thế giới đã có, xứng tầm giá trị mà ngành KHXH ngày đêm trăn trở đóng góp trí tuệ cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Nhận biết được vai trò và những đóng góp to lớn của KHXH cho sự nghiệp phát triển đất nước, Nhà nước đã không dưới 2 lần phê duyệt quy hoạch cấp đất, cấp kinh phí để xây dựng trụ sở Thư viện KHXH. Mỗi lần như vậy, các cán bộ, nhân viên của Thư viện lại rao rực những giấc mơ. Nhưng trong điều kiện khó khăn của đất nước nói chung và ngành KHXH nói riêng, giấc mơ đó vẫn chưa thành hiện thực. Mong sao vào một ngày nào đó, giấc mơ về mô hình trụ sở Thư viện KHXH đã lựa chọn, trong đó có đầy đủ các điều kiện hạ tầng cơ sở, như hình mẫu của những thư viện ở các nước tiên tiến trên khắp các châu lục mà Viện đã dày công tham quan, tìm hiểu, sẽ trở thành hiện thực để Việt Nam có một Thư viện KHXH xứng với tầm vóc của nó □